

KẾ HOẠCH
Hành động ngăn chặn và ứng phó với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi
trên địa bàn xã Thạch Đồng

Căn cứ Thông tư số 24/2022/TTBNNPTNT, ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật;

Quyết định số 972/QĐ-TTg ngày 07/07/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi giai đoạn 2019-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 179/KH-UBND, ngày 21/08/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2020-2025;

Kế hoạch số 278/KH-UBND, ngày 05/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng vùng, cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Thạch Thành, giai đoạn 2022 - 2025;

Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 16/12/2022 của UBND huyện Thạch Thành về việc xây dựng vùng, cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Thạch Thành, giai đoạn 2022 - 2025.

Kế hoạch số 78/ KH-UBND ngày 07/4/2023 của UBND huyện Thạch Thành về việc hành động ngăn chặn và ứng phó với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Thạch Thành.

Để kiểm soát hiệu quả bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) trên địa bàn xã và ngăn chặn sự xâm nhập của dịch bệnh DTLCP từ bên ngoài vào; xây dựng thành công các cơ sở chăn nuôi, chuỗi liên kết chăn nuôi, vùng an toàn dịch bệnh (ATDB) DTLCP, tiến tới xây dựng vùng ATDB cấp xã góp phần thực hiện thành công chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2025; UBND xã Thạch Đồng ban hành Kế hoạch hành động ứng phó với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chủ động ngăn chặn, giám sát phát hiện sớm, sẵn sàng ứng phó kịp thời và hiệu quả với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã Thạch Đồng, nhằm bảo vệ, tạo điều kiện cho chăn nuôi lợn phát triển, bảo vệ sức khỏe người dân và góp phần phát triển kinh tế xã hội của xã. Xây dựng thành công các cơ sở chăn nuôi, chuỗi liên kết chăn nuôi, vùng an toàn dịch bệnh (ATDB) DTLCP, tiến tới xây dựng vùng ATDB cấp xã.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giảm thiểu thấp nhất nguy cơ xâm nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi vào địa bàn xã Thạch Đồng, kiểm soát các hoạt động vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ lợn, sản

phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc; khách du lịch, phương tiện đi lại và phương tiện vận chuyển đến từ các xã, vùng đã, đang có dịch bệnh và có nguy cơ lớn xảy ra dịch.

- Chủ động giám sát chặt chẽ, kịp thời phát hiện sớm các trường hợp lợn mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã; để xử lý triệt để, không để lây lan ra diện rộng. Giảm thiểu tác động tiêu cực đến kinh tế, xã hội, môi trường do dịch bệnh này gây ra.

II. GIẢI PHÁP CHUNG

Kế hoạch hành động bao gồm các biện pháp cụ thể làm cơ sở cho các thôn, ban, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Các biện pháp cụ thể được xây dựng dựa trên 2 tình huống sau:

Tình huống 1: Phòng ngừa khi bệnh Dịch tả lợn Châu Phi chưa có dịch bệnh xảy ra.

Tình huống 2: Xử lý bệnh Dịch tả lợn Châu Phi khi phát hiện trên địa bàn xã Thạch Đồng.

1. Giải pháp tổ chức thực hiện

1.1. Khi dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi chưa xảy ra

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện " Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã Thạch Đồng" từ cấp xã đến thôn; tổ chức triển khai Kế hoạch hành động.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật cấp xã để thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh.

- Thành lập tổ kiểm tra, đôn đốc các thôn, các trang trại, gia trại chăn nuôi lợn; đặc biệt tại các đơn vị, hộ có tổng đàn lợn lớn.

1.2. Khi phát hiện ổ dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

- Ban Chỉ đạo thực hiện giao ban hàng ngày, đột xuất để cập nhật diễn biến dịch bệnh và chỉ đạo tổ chức thực hiện.

- Các thành viên an Chỉ đạo trực tiếp phân công phụ trách đến thôn, bản, hộ chăn nuôi lợn có dịch bệnh, có nguy cơ bị dịch bệnh uy hiếp để kiểm tra, đôn đốc và tổ chức các biện pháp chống dịch.

2. Giải pháp kỹ thuật

2.1. Khi chưa phát hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

2.1.1. Giải pháp về kiểm soát vận chuyển

Tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển lợn và sản phẩm lợn tại nơi xuất phát: Thực hiện nghiêm các quy trình kiểm dịch vận chuyển, các quy định, hướng dẫn của Bộ NN&PTNT; vệ sinh và phun thuốc sát trùng phương tiện, dụng cụ vận chuyển; vệ sinh, sát trùng người tham gia vận chuyển; tổ chức lấy mẫu đối với các trường hợp lợn nghi mắc bệnh, sản phẩm lợn nghi mang mầm bệnh để kịp thời phát hiện, xử lý triệt để đảm bảo không làm lây lan dịch bệnh.

- Căn cứ vào tình hình dịch bệnh trên địa bàn huyện, khi có nguy cơ dịch bệnh xâm nhập vào địa bàn xã nhà từ các xã khác đang bùng phát dịch bệnh, Cán bộ địa chính Nông nghiệp phối hợp với khuyến nông viên, tham mưu cho Chủ tịch UBND

xã bố trí đầy đủ lực lượng liên quan để tổ chức kiểm soát chặt chẽ đối với lợn và sản phẩm lợn vận chuyển qua địa bàn xã, nhất là trên trục đường tỉnh lộ 532C, giáp gianh giữa xã Thạch Đồng – Thạch Long – Vĩnh Long, Vĩnh Lộc – Cẩm Long, Cẩm Thuỷ

- Tổ chức phun thuốc sát trùng, tiêu độc các phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, vật dụng chứa đựng đi qua chốt kiểm dịch động vật tạm thời tại đầu mối giao thông.

- Tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển lợn và sản phẩm lợn tại nơi đến: Thực hiện nghiêm các quy trình kiểm dịch vận chuyển, các quy định, hướng dẫn của Bộ NN&PTNT; vệ sinh và phun thuốc sát trùng các phương tiện vận chuyển và người tham gia vận chuyển.

- Tổ chức tuần tra, kiểm soát hoạt động vận chuyển lợn, kịp thời phát hiện hoạt động vận chuyển, mua bán lợn, sản phẩm lợn vào địa bàn xã.

- Tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp vận chuyển lợn, sản phẩm lợn, bị ốm, chết và không rõ nguồn gốc xuất xứ.

2.1.2. Giải pháp về chủ động giám sát và cảnh báo dịch bệnh

- Tăng cường năng lực giám sát, điều tra ổ dịch và ứng phó với dịch bệnh; chuẩn bị đầy đủ và sẵn các trang thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu cần thiết cho việc tổ chức giám sát, điều tra ổ dịch và xét nghiệm bệnh.

- Hướng dẫn người chăn nuôi, thú y cơ sở tăng cường theo dõi, giám sát đàn lợn; nếu phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì cần lấy mẫu (trước khi xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật) để chẩn đoán, xét nghiệm bệnh.

- Tổ chức lấy mẫu xét nghiệm đối với các loại lợn, sản phẩm của lợn vận chuyển trái phép vào địa bàn xã; các loại lợn phát hiện bị bệnh, nghi bị bệnh tại các điểm, cơ sở giết mổ, tại các hộ, cơ sở chăn nuôi lợn hoặc trong quá trình vận chuyển; các sản phẩm thịt lợn đông lạnh, thịt lợn tươi, giăm bông, xúc xích, Lạp sườn. Trường hợp phát hiện mẫu dương tính thì phải tổ chức xử lý theo các nội dung của Tình huống 2 (khi phát hiện có bệnh Dịch tả lợn Châu Phi).

- Tổ chức giám sát ở các ổ dịch cũ, vùng có nguy cơ Dịch tả lợn Châu Phi, vùng có mật độ chăn nuôi cao trên địa bàn xã.

2.1.3. Giải pháp về thông tin tuyên truyền

Tổ chức thông tin, tuyên truyền phổ biến rộng rãi đến tất cả các cơ sở chăn nuôi và toàn dân về bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Nội dung tuyên truyền cần nêu rõ sự nguy hiểm của bệnh, đường lây lan bệnh và các biện pháp chủ động ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi bùng phát trở lại địa bàn xã, nhưng tránh hiểu lầm và gây hoang mang trong xã hội.

2.2. Khi phát hiện ổ dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

2.2.1. Giải pháp tiêu hủy lợn, sản phẩm lợn bị bệnh, nghi bị bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

- Thực hiện tiêu hủy lợn chết, lợn mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, lợn có kết quả xét nghiệm dương tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Các bước tiêu hủy lợn

chết, lợn mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

(chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).

- Thực hiện các thủ tục, hồ sơ để đủ điều kiện hỗ trợ tài chính cho người chăn nuôi có lợn, sản phẩm của lợn buộc phải tiêu hủy theo quy định tại Nghị định 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

2.2.2. Giải pháp khoanh vùng ổ dịch

- Ổ dịch là trại, các gia trại chăn nuôi lợn hoặc hộ gia đình chăn nuôi lợn trong 01 đơn vị cấp thôn nơi phát hiện vi rút Dịch tả lợn Châu Phi.

- Vùng có Dịch bệnh: Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo; đồng thời theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm lợn có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định vi rút Dịch tả lợn Châu Phi.

- Vùng bị dịch uy hiếp: Trong phạm vi 03 km xung quanh ổ dịch, thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo; đồng thời theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm bất kỳ con lợn nào có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định vi rút Dịch tả lợn Châu Phi.

2.2.3. Giải pháp kiểm soát vận chuyển lợn và các sản phẩm lợn

- Đối với lợn khỏe mạnh trong cùng ô chuồng, dãy chuồng có lợn mắc bệnh, lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP thì được vận chuyển để tiêu thụ tại địa bàn cấp xã.

- Đối với lợn khỏe mạnh tại ô chuồng, dãy chuồng chưa có lợn mắc bệnh, lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP được vận chuyển để nuôi hoặc tiêu thụ thuộc địa bàn cấp huyện. Có giấy xác nhận xuất xứ nguồn gốc và được hướng dẫn tuyến đường đi của cán bộ thú y.

- Cơ sở chăn nuôi đã được công nhận an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học hoặc đã tham gia chương trình giám sát, lấy mẫu có kết quả âm tính các bệnh (bao gồm cả bệnh DTLCP), lợn không có triệu chứng của bệnh DTLCP trong vòng 21 ngày trước thời điểm vận chuyển, được phép vận chuyển ra khỏi vùng có dịch theo hướng dẫn của cơ quan thú y. Trường hợp vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp huyện phải đáp ứng yêu cầu vận chuyển ngoài huyện và phải được thực hiện kiểm dịch theo quy định.

2.2.4. Giải pháp quản lý chăn nuôi an toàn, tái đàn sau khi hết dịch

- Tăng cường chỉ đạo chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt; xây dựng cơ sở, chuồng cơ sở và vùng an toàn dịch bệnh.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán, giết mổ lợn và các sản phẩm của lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất; hàng ngày thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

(chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo).

- Thời điểm tái đàn sau dịch: 30 ngày kể từ khi tiêu hủy lợn hoặc sản phẩm lợn

bị nhiễm bệnh và đã thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo quy định, cơ sở từng bước nuôi tái đàn với số lượng khoảng 10% tổng số lợn có thể nuôi tại cơ sở. Sau khi nuôi tái đàn được 30 ngày, thực hiện việc lấy mẫu xét nghiệm, nếu tất cả các mẫu xét nghiệm đều âm tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, khi đó mới nuôi tái đàn với số lượng có thể lên đến 100% tổng số lợn có thể nuôi tại cơ sở.

2.2.5. Giải pháp về chủ động giám sát và cảnh báo dịch bệnh

- Hướng dẫn người chăn nuôi cơ sở, hộ dân tăng cường theo dõi, giám sát đàn lợn; nếu phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì báo cơ quan thú y lấy mẫu (trước khi xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật) để chẩn đoán, xét nghiệm bệnh; cần tập trung đối với đàn lợn tại vùng bị dịch uy hiếp hoặc vùng giám sát.

2.2.6. Giải pháp về thông tin tuyên truyền

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền phổ biến rộng rãi đến tất cả cơ sở chăn nuôi và toàn dân về bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Tuyên truyền, đưa tin về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, nội dung tuyên truyền cần nêu rõ các biện pháp khống chế bệnh Dịch tả lợn Châu Phi không để dịch lây lan ra diện rộng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cán bộ Địa chính nông nghiệp, Thú y và Khuyến nông.

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các thôn, hộ chăn nuôi trong việc chuẩn bị các điều kiện cần thiết để ứng phó dịch như: chuẩn bị vật tư, nhân lực và các phương án cụ thể trong mỗi tình huống dịch.

- Ban hành hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật xử lý đàn lợn mắc bệnh, tiêu độc khử trùng và xử lý địa bàn khi phát hiện vi rút gây bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, giết mổ và tiêu thụ thịt lợn an toàn.

- Chỉ đạo các thôn khi có dịch xảy ra huy động nguồn lực nhanh chóng thực hiện các biện pháp bao vây, khống chế, dập tắt dịch bệnh ngăn chặn dịch lây lan; kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức chống dịch bệnh động vật của các thôn nơi có dịch.

- Thực hiện kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y tại hộ giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm và tại chợ kinh doanh buôn bán, vận chuyển gia súc, gia cầm để kịp thời phát hiện, ngăn chặn dịch bệnh xâm nhiễm địa bàn xã.

- Chỉ đạo tăng cường áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt đặc biệt tại các cơ sở chăn nuôi nằm trong phạm vi vùng bị dịch uy hiếp, vùng giám sát các vùng chăn nuôi trọng điểm.

- Hướng dẫn các biện pháp xử lý môi trường phục vụ công tác phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

- Tham mưu thành lập chốt, kiểm tra, kiểm soát dịch bệnh

- Báo cáo tình hình dịch bệnh về UBND huyện qua Trung tâm dịch vụ nông nghiệp.

2. Cán bộ văn hoá – Đài truyền thanh

- Thông tin kịp thời, chính xác cho người dân về diễn biến tình hình bệnh Dịch

tả lợn Châu Phi và các biện pháp phòng chống dịch; có chuyên mục riêng về phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền để các trang trại, gia trại, người chăn nuôi và cộng đồng nắm vững, nắm chắc hiểu rõ mức độ nguy hiểm và các biện pháp phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và các chính sách hỗ trợ công tác phòng chống dịch theo quy định.

3. Thành viên Ban chỉ đạo và các thôn trên địa bàn xã:

- Tổ chức triển khai kế hoạch hành động ứng phó với dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn thôn theo chức năng và thẩm quyền.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về tổ chức phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn quản lý.

- Cán bộ chỉ đạo phối hợp với trưởng thôn và các đoàn thể vận động nhân dân tham gia giám sát, khai báo và thực hiện các biện pháp trực tiếp kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh;

- Thành lập tổ xung kích chống dịch gồm: Thôn đội trưởng, đoàn thanh niên, hội phụ nữ xã để thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng tại các điểm công cộng, đường làng ngõ xóm và thực hiện tiêu huỷ gia súc khi mắc bệnh dịch tả lợn Châu phi hoặc các dịch bệnh gia súc, gia cầm khác theo quy định.

- Tổ chức tuyên truyền các nội dung về phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu phi cho nhân dân trong thôn, qua các hội nghị, trên truyền thanh thôn.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQ xã và các tổ chức, đoàn thể cấp xã

Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các bộ phận chuyên môn liên quan, lấy thông tin và tài liệu hướng dẫn tổ chức các hoạt động truyền thông về phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trong mạng lưới tổ chức hội từ xã tới thôn và cộng đồng.

Vận động các đoàn viên, hội viên tích cực tham gia, sẵn sàng huy động lực lượng tham gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi của các xã; lồng ghép với các nội dung cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” các phong trào thi đua yêu nước của các đoàn thể.

Các thôn, thành viên Ban chỉ đạo phòng chống Dịch, bệnh và tiêm phòng, các đơn vị có liên quan, cơ sở chăn nuôi, theo chức năng nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện các biện pháp quyết liệt để hành động ứng phó với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (B/c);
- ĐU-HĐND-UBND xã (B/c);
- Thành viên BCD (T/h);
- Các thôn và đơn vị (T/h);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Dũng

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT TIÊU HỦY BẮT BUỘC LỢN MẮC BỆNH VÀ SẢN PHẨM CỦA LỢN MẮC BỆNH

*(Ban hành theo Kế hoạch số 29 /KH-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2023
của Chủ tịch UBND xã Thạch Đồng)*

1. Nguyên tắc tiêu hủy

a) Phải làm chết động vật bằng điện hoặc phương pháp khác (nếu có).
b) Địa điểm tiêu hủy: Thực hiện theo hướng dẫn của phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, ưu tiên chọn địa điểm tiêu hủy tại khu vực chăn nuôi có động vật mắc bệnh hoặc địa điểm thích hợp khác gần khu vực có ổ dịch.

c) Phương tiện, dụng cụ được sử dụng để vận chuyển phụ phẩm và sản phẩm khác đến địa điểm tiêu hủy phải có sàn kín; phải được vệ sinh, khử trùng tiêu độc trước và sau khi vận chuyển đến địa điểm tiêu hủy; người tham gia vào quá trình tiêu hủy lợn bệnh, nghi lợn bệnh cần phải thực hiện vệ sinh, sát trùng để tránh làm lây lan mầm bệnh

2. Biện pháp tiêu hủy

a) iện pháp chôn lấp.
b) Biện pháp đốt: Đốt bằng 1 chuyên dụng hoặc đốt thủ công bằng cách đào hố, cho bao chứa xác động vật, sản phẩm động vật vào hố và đốt bằng củi, than, rơm, rạ, xăng, dầu,...; sau đó lấp đất và nện chặt.

3. Vận chuyển động vật, sản phẩm động vật đến địa điểm tiêu hủy

a) Trường hợp địa điểm tiêu hủy ở ngoài khu vực có ổ dịch, xác động vật, sản phẩm động vật phải được cho vào bao, buộc chặt miệng bao và tập trung bao chứa vào một chỗ để phun khử trùng trước khi vận chuyển; trường hợp động vật lớn không vừa bao chứa phải sử dụng tấm nilon hoặc vật liệu chống thấm khác để lót bên trong (đáy và xung quanh) thùng của phương tiện vận chuyển.
b) Phương tiện vận chuyển xác động vật, sản phẩm động vật phải có sàn kín để không làm rơi vãi các chất thải trên đường đi.

c) Phương tiện vận chuyển xác động vật, sản phẩm động vật phải được vệ sinh, khử trùng tiêu độc theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y ngay trước khi vận chuyển và sau khi bỏ bao chứa xuống địa điểm tiêu hủy hoặc dời khỏi khu vực tiêu hủy.

4. Quy cách hố chôn

a) Địa điểm: Hố chôn phải cách nhà dân, giếng nước, khu chuồng nuôi động vật tối thiểu 30m và có đủ diện tích; nên chọn nơi chôn trong vườn (tốt nhất là vườn cây ăn quả hoặc lầy gỗ).

b) Kích cỡ : Hố chôn phải đủ rộng phù hợp với khối lượng động vật, sản phẩm động vật và chất thải cần chôn. Ví dụ nếu cần chôn 01 tấn động vật thì hố chôn cần có kích thước là sâu 1,5 - 2m x rộng 1,5 - 2m x dài 1,5 - 2m.

5. Các bước chôn lấp

Sau khi đào hố, rải một lớp vôi bột xuống đáy hố theo tỷ lệ khoảng 01 kg vôi/m², cho bao chứa xuống hố, phun thuốc sát trùng hoặc rắc vôi bột lên trên bề mặt, lấp đất và nện chặt; yêu cầu khoảng cách từ bề mặt bao chứa đến mặt đất tối thiểu là 0,5m, lớp đất phủ bên trên bao chứa phải dày ít nhất là 1m và phải cao hơn mặt đất để tránh nước chảy vào bên trong gây sứt, lún hố chôn. Phun sát trùng khu vực chôn lấp để hoàn tất quá trình tiêu hủy.

6. Quản lý hố chôn

- a) Hố chôn xác động vật phải có biển cảnh báo người ra vào khu vực.
- b) Ủy ban nhân dân xã, thị trấn có trách nhiệm quản lý, tổ chức kiểm tra định kỳ và xử lý kịp thời các sự cố sứt, lún, xói mòn, rò rỉ, bốc mùi của hố chôn.
- c) Địa điểm chôn lấp phải được đánh dấu trên bản đồ của xã, ghi chép và lưu giữ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

7. Trường hợp thuê các tổ chức, cá nhân khác thực hiện tiêu hủy.

Các phòng ban và UBND các xã, thị trấn tổ chức giám sát việc thực hiện, bảo đảm tuân thủ kỹ thuật theo các quy định tại Phụ lục này./.

Phụ lục 2**HƯỚNG DẪN VỀ VỆ SINH, KHỬ TRÙNG VÀ TIÊU ĐỘC**

*(Ban hành theo Kế hoạch số 29 /KH-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2023
của Chủ tịch UBND xã Thạch Đồng)*

1. Nguyên tắc vệ sinh, khử trùng tiêu độc.

1.1. Người thực hiện khử trùng tiêu độc phải sử dụng bảo hộ lao động phù hợp.

1.2. Hóa chất sát trùng ít độc hại đối với người, vật nuôi, môi trường; phải phù hợp với đối tượng khử trùng tiêu độc; có tính sát trùng nhanh, mạnh, kéo dài, hoạt phổ rộng, tiêu diệt được nhiều loại mầm bệnh.

1.3. Trước khi phun hóa chất sát trùng phải làm sạch đối tượng khử trùng tiêu độc bằng biện pháp cơ học (quét dọn, cạo, cọ rửa).

1.4. Pha chế và sử dụng hóa chất sát trùng theo hướng dẫn của nhà sản xuất, bảo đảm pha đúng nồng độ, phun đúng tỷ lệ trên một đơn vị diện tích.

2. Loại hóa chất sát trùng

2.1. Hóa chất sát trùng trong Danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam.

2.2. Vôi bột, vôi tôi, nước vôi, xà phòng, nước tẩy rửa.

2.3. Loại hóa chất sát trùng khác theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương.

3. Đối tượng vệ sinh, khử trùng tiêu độc

3.1. Cơ sở chăn nuôi lợn tập trung.

3.2. Hộ gia đình có chăn nuôi lợn.

3.3. Cơ sở sản xuất lợn giống.

3.4. Cơ sở giết mổ lợn.

3.5. Cơ sở sơ chế, chế biến thịt lợn và các sản phẩm thịt lợn.

3.6. Chợ buôn bán lợn và sản phẩm của lợn.

3.7. Địa điểm thu gom lợn và sản phẩm của lợn để buôn bán, kinh doanh, nơi cách ly kiểm dịch lợn và sản phẩm của lợn.

3.8. Khu vực chôn lấp, xử lý, tiêu hủy lợn và sản phẩm của lợn nhiễm, nghi nhiễm mầm bệnh; khu vực thu gom, xử lý chất thải của lợn.

3.9. Trạm, chốt kiểm dịch động vật, chốt kiểm soát ổ dịch.

3.10. Phương tiện vận chuyển lợn và sản phẩm của lợn.

Căn cứ đặc điểm cụ thể của địa phương, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương xác định khu vực có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao cần phải vệ sinh, khử trùng tiêu độc.

4. Tần suất thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng

4.1. Đối với cơ sở chăn nuôi lợn tập trung: Đợt xuất khi có yêu cầu hoặc định kỳ vệ sinh khu vực chăn nuôi, định kỳ thực hiện tiêu độc khử trùng theo lịch của cơ sở và theo các đợt phát động của địa phương.

4.2. Hộ gia đình có chăn nuôi lợn: Định kỳ vệ sinh khu vực chăn nuôi và thực hiện tiêu độc khử trùng theo các đợt phát động của địa phương.

4.3. Cơ sở sản xuất lợn giống: Định kỳ vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi đợt xuất chuồng và theo các đợt phát động của địa phương.

4.4. Cơ sở giết mổ lợn: Định kỳ vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi ca giết mổ lợn.

4.5. Cơ sở sơ chế, chế biến thịt lợn, sản phẩm thịt lợn: Định kỳ vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi ca sản xuất.

4.6. Địa điểm thu gom, chợ buôn bán lợn và sản phẩm của lợn: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng khu vực buôn bán lợn và sản phẩm của lợn sau mỗi phiên chợ. Nơi cách ly kiểm dịch lợn phải định kỳ thực hiện vệ sinh và tiêu độc khử trùng ít nhất 01 lần trong tuần trong thời gian nuôi cách ly lợn.

4.7. Phương tiện vận chuyển lợn và sản phẩm của lợn:

Định kỳ vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi lần vận chuyển.

4.8. Khu vực chôn lấp, xử lý, tiêu hủy lợn, sản phẩm của lợn nhiễm, nghi nhiễm mầm bệnh; khu vực thu gom, xử lý chất thải của động vật: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau khi hoàn thành việc xử lý, chôn lấp và theo các đợt phát động của địa phương.

4.9. Trạm, chốt kiểm dịch động vật: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng đối với phương tiện vận lợn và sản phẩm của lợn đi qua trạm kiểm dịch.

4.10. Chốt kiểm soát ổ dịch: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng hằng ngày đối với phương tiện vận chuyển đi qua chốt trong thời gian có dịch.

5. Trường hợp có dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra

- Vùng dịch là thôn nơi có ổ dịch: Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo.

- Vùng bị dịch uy hiếp: Trong phạm vi 03 km xung quanh ổ dịch, thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo.

- Vùng đệm: Trong phạm vi 10 km xung quanh ổ dịch, thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục trong vòng 1 tháng kể từ khi có ổ dịch.